

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 153/2025/LĐ-ST

Ngày: 25 - 3 - 2025

V/v: “Tranh chấp về hợp đồng lao động”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu - Nguyên Trưởng Phòng Lao động thương binh và Xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

2. Ông Phan Hồng Việt - Cán bộ tư pháp, hộ tịch phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 440/2024/TLST-LĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng lao động”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2025/QĐXXST-LĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Văn T, sinh năm 1986; nơi thường trú: Thôn Dương Phòng, xã H, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Anh L, sinh năm 1991 nơi thường trú: Thôn S, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa hoặc bà Lê Thị Như Q, sinh năm 2001; nơi thường trú: Tổ 6, khu phố 4, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương - là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 09/10/2024), có yêu cầu vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trương Văn H, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn Trung Khế, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: Số 18/20A, đường D6, khu dân cư Việt Sing, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tiét, khu phố Bình Hòa, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 14/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Dương Văn T, trình bày:

Do có nhu cầu rút bảo hiểm nên ông có đến liên hệ với Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương để rút bảo hiểm theo quy định và được Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương thông báo thời điểm từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 ông có ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) nên Công ty TNHH G có thực hiện đóng bảo hiểm lao động cho ông vào thời gian trên.

Tuy nhiên, trên thực tế khoảng thời điểm nêu trên ông đang làm việc tại công ty khác nên cùng một khoảng thời gian ông được đóng bảo hiểm xã hội tại hai công ty. Do đó, đến nay ông không thể thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội theo đúng quy định được.

Do thời gian năm 2005 ông có cho ông Trương Văn H mượn giấy chứng minh nhân dân của ông (Dương Văn T), để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH G và tham gia bảo hiểm xã hội với tên của ông từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009, nhưng trên thực tế người có tên Trương Văn H ký kết hợp đồng và trực tiếp làm việc tại Công ty TNHH G, do thời điểm nêu trên Trương Văn H chưa đủ tuổi làm việc nên mới mượn chứng minh của ông để thực hiện ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH G.

Do thời gian đã lâu nên hiện nay ông Trương Văn H không còn hợp đồng lao động trên để cung cấp cho Tòa án.

Hiện nay Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) đã giải thể doanh nghiệp không còn tồn tại.

Nhận thấy, việc ký kết hợp đồng lao động giữa Trương Văn H và Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) là sai quy định, đã vi phạm quyền tắc trung thực, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông. Do đó ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên Hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên Dương Văn T (do Trương Văn H là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) trong khoảng thời gian làm từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 là vô hiệu toàn bộ. Ông Tiếp không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về hậu quả của hợp đồng vô hiệu và tự nguyện chịu mọi chi phí tố tụng đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn ông Trương Văn H trình bày: Khoảng năm 2005 ông có mượn hồ sơ của ông Dương Văn T để đi làm tại Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009. Hiện nay công ty TNHH vật liệu xây dựng Y đã giải thể chấm dứt tồn tại. Nay ông không còn lưu giữ hợp đồng lao động trên.

Nay ông T yêu cầu Tòa án Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động Dương Văn T (do ông Trương Văn H là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH G (tên mới Công ty TNHH vật liệu xây dựng Á Mỹ) nay đã giải thể; trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 6 năm 2009 là vô hiệu toàn bộ thì ông thống nhất, ông không yêu cầu gì về hậu quả của hợp đồng vô hiệu, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T trình bày:

Ông Dương Văn T, sinh năm 1986; căn cước công dân số 042086006105 được Công ty TNHH G đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 mã số sổ Bảo hiểm xã hội 9105150726.

Ngoài ra từ tháng 01/2006 đến tháng 03/2011 ông Dương Văn T cũng được Công ty TNHH tinh chế gỗ và Mỹ Nghệ xuất khẩu A tham gia bảo hiểm xã hội với số bảo hiểm xã hội 9106020604.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bảo hiểm xã hội thành phố T đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 15, 16, 49 và 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ông Dương Văn T khởi kiện yêu cầu tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động tên Dương Văn T (do ông Trương Văn H là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 là vô hiệu toàn bộ. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hợp đồng lao động” được quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Trương Văn H có địa chỉ tại số 18/20A, đường D6, khu dân cư Việt Sing, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) và ông Dương Văn T. Hiện nay Công ty TNHH G đã giải thể chấm dứt tồn tại, ông H và ông T thống nhất có việc cho mượn hồ sơ và có giao kết hợp đồng. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về nội dung: Hội đồng xét xử xét thấy: Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thông tin Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương cung cấp có cơ sở xác định:

Ông Dương Văn T cho ông Trương Văn H mượn hồ sơ mang tên ông để xác lập hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 tại Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) theo số Bảo hiểm xã hội 9105150726. Trong khoảng thời gian trên, ông Dương Văn T cũng tham gia lao động tại Công ty TNHH Tinh chế gỗ và Mỹ Nghệ xuất khẩu A với số bảo hiểm xã hội 9106020604.

Thực tế đối tượng lao động và ký kết hợp đồng tại Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) từ tháng 10/2005 đến tháng 06/2009 là ông Trương Văn H chứ không phải ông Dương Văn T. Việc ông H mượn hồ sơ của ông T để đi làm tại Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) là vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo khoản 1 Điều 15 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động 2019, nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động 2019 đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Ông Trương Văn H không tranh chấp gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn ông Dương Văn T tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng 17, 19, 50, 51, 52 Bộ luật Lao động năm 2012 (các Điều 15, 16, 49, 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019).

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Văn T về việc tranh chấp hợp đồng lao động với bị đơn ông Trương Văn H.

- Tuyên bố Hợp đồng lao động giao kết giữa ông Dương Văn T và Công ty TNHH G (nay là công ty TNHH vật liệu xây dựng Y) trong thời gian từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 bị vô hiệu toàn bộ.

- Về hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu: Cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với các đương sự trên theo quy định pháp luật.

2 . Về án phí: Ông Dương Văn T tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0009703 ngày 13/12/2024** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ